TAND HUYỆN MƯỜNG TÈ **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2023/HS-ST
Ngày: 04-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Xuân Huy

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Vàng Hu Chờ

- Ông Nguyễn Công Đại

- Thư ký phiên tòa bà Dương Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Lương Gia Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2023/QĐXXST- HS ngày 21/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Hu G; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 14 tháng 4 năm 2002.

Nơi cư trú: bản C, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 7/12 (không biết chữ); Dân tộc: La Hủ; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Lò H1 (Đã chết) và bà Thàng Nhù L (Đã chết); Bị cáo chung sống như vợ chồng với Thàng Phì M - sinh năm 2004 và có 01 con sinh năm 2021; gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2023 cho đến nay (Có mặt).

- *Bị hại:* Công ty Cổ phần phát triển đầu tư xây dựng V

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Mậu T - Chức vụ: Chỉ huy trưởng Nhà máy thủy điện N3.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà X, ngách Y, ngõ Z, TX, Hà Nội.

Nơi đăng ký tạm trú: bản T, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* cháu Lò Đô H - sinh ngày 03/5/2008. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: bản C, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu.

- *Người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Đô H:* chị Lò Hu Dê - sinh năm 1998. Chị gái của Lò Đô H (Vắng mặt)

Nơi cư trú: bản C, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu.

- *Những người làm chứng:*

+ Anh Phản Hà D - sinh năm 1996 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: bản MC, xã P, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

+ Anh Pờ Mò H2 - sinh năm 1999 (Vắng mặt)

Nơi cứ trú: bản XH, xã P, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* ông Nguyễn Công Hưởng - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 14/12/2022, Lò Hu G, sinh năm 2002 và em trai là Lò Đô H, sinh ngày 03/6/2008 cùng nhau đi lấy bông chít tại khu vực gần nhà máy thủy điện Nậm Củm 3. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Hu G nhìn thấy trên đoạn đường từ Trạm biến áp OPY110 đến nhà máy thuỷ điện Nậm Củm 3 có 02 hố được xây bằng xi măng, không có nắp đậy, bên trong có nhiều dây cáp điện màu đen được luồn qua các ống nhựa màu đỏ cam, nên Hu G nảy sinh ý định trộm cắp số dây cáp điện này bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này, Hu G đã nói với Đô H là: "Tối nay đi lấy trộm dây điện này đi" và Đô H đồng ý. Sau đó, cả hai đi về nhà.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm xong, Hu G cầm theo 01 con dao và rủ Đô H đi đến công trình Nhà máy thủy điện Nậm Củm 3 để trộm cắp dây cáp điện. Nhưng khi đến khu vực Nhà máy, Hu G và Đô H thấy công nhân đang làm việc, nên cả hai cùng nhau đến khe nước cạnh đó ẩn nấp, để chờ công nhân đi ngủ. Đến khoảng 01 giờ sáng ngày 15/12/2022, cả hai quay lại vị trí 02 hố có các dây cáp điện. Sau khi quan sát xung quanh không có người, Hu G bảo Đô H đứng cảnh giới, rồi một mình lần lượt xuống 02 hố nêu trên, dùng con dao mang theo chặt đứt 09 đoạn dây cáp điện nhãn hiệu LS-VINA. Sau khi chặt đứt được 09 dây cáp điện, Hu G bảo Đô H xuống kéo ra ngoài. Nhưng do dây dài, bị vướng nên Hu G dùng dao chặt ngắn ra thành 14 đoạn để dễ dàng kéo ra khỏi hố. Sau khi kéo hết số dây cáp điện ra khỏi hố, do lúc này trời đã gần sáng và đã mệt, nên cả hai kéo toàn bộ số dây cáp xuống vách tà luy âm, cách đó 5,2 mét

cất giấu để chiều tối quay lại lấy. Sau đó cả hai đi về lán nương của người dân ngủ.

Khoảng 07 giờ sáng ngày 15/12/2022, anh Phản Hà D, sinh năm 1996, trú tại: bản MC, xã P và anh Pờ Mò H2, sinh năm 1999, trú tại: bản XH, xã P là công nhân nhà máy thuỷ điện Nậm Củm 3, trong quá trình đi kiểm tra phát hiện bị mất trộm dây cáp điện, nên đã báo cho anh Nguyễn Mậu Tám là quản lý thuỷ điện Nậm Củm 3. Đồng thời anh Hà D và anh Mò H2 tổ chức tìm kiếm thì phát hiện thấy 14 đoạn dây cáp điện tại vị trí vách tà luy âm mà Hu G và Đô H đã cất giấu trước đó. Cùng ngày, anh Nguyễn Mậu Tám đã trình báo sự việc và bàn giao số dây điện nêu trên cho công an xã P để điều tra, xác minh làm rõ.

Đến khoảng 18 giờ ngày 15/12/2022, Hu G và Đô H quay lại công trình thủy điện Nậm Củm 3 để lấy số dây điện đã trộm cắp đêm hôm trước, thì bị anh Hà D và anh Mò H2 phát hiện, nên Hu G và Đô H đã bỏ chạy vào rừng. Công an xã P đã tiến hành triệu tập, xác minh đối với Lò Hu G và Lò Đô H. Quá trình làm việc với Công an xã P, Lò Hu G và Lò Đô H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra xác định: Lò Đô H sinh ngày 03/05/2008, tính đến thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp mới 14 tuổi 7 tháng 12 ngày. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 12 Bộ luật Hình sự năm 2015, Lò Đô H chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm Hình sự. Do đó, Cơ quan Công an huyện Mường Tè đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo đối với Lò Đô H.

Tại kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 09/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Mường Tè đã kết luận:

152,79 mét dây cáp điện nhãn hiệu LS-VINA, loại Cu/PVC/Fr-PVC-S 19x1,5 Sqmm 0,6/1kv có trị giá là 26.738.250 đồng.

139,69 mét dây cáp điện nhãn hiệu LS-VINA, loại Cu/PVC/Fr-PVC-S 12x1,5 Sqmm 0,6/1kv có trị giá là 22.350.400 đồng.

192,23 mét dây cáp điện nhãn hiệu LS-VINA, loại Cu/PVC/Fr-PVC-S 7x1,5 Sqmm 0,6/1kv có trị giá là 25.951.050 đồng.

76,59 mét dây cáp diện nhãn hiệu LS-VINA, loại Cu/PVC/Fr-PVC-S 4x4 Sqmm 0,6/1kv có trị giá là 9.190.800 đồng

Tổng trị giá các đoạn dây cáp điện của thuỷ điện Nậm Củm 3 tại bản Chà Kế, xã P đã bị trộm cắp ngày 15/12/2022 là 84.230.500 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 41/CT-VKS-MT ngày 16/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Lò Hu G về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phân tích các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng,

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đề nghị Hội đồng xét xử.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Xử phạt bị cáo Lò Hu G mức án từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa nhất trí với nội dung, quyết định truy tố. Không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp mà Kiểm sát viên đã đề nghị. Tuy nhiên người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hành vi của bị cáo là bột phát tức thời, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng, đồng ý với quan điểm của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại tại phiên tòa không yêu cầu bị cáo bồi thường gì. Đề nghị Hội đồng xét xử nghiêm với bị cáo để đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mường Tè, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo:

Xét lời khai nhận của bị cáo Lò Hu G tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Để có tiền tiêu xài cá nhân, khoảng 01 giờ ngày 15/12/2022, tại công trình Thủy điện Nậm Củm 3, thuộc bản C, xã P, huyện M, tỉnh Lai Châu. Lò Hu G đã trộm cắp của Công ty Cổ phần phát triển đầu tư xây dựng Việt Nam: 09 đoạn dây cáp điện nhãn hiệu LS-VINA với tổng trị giá là 84.230.500 đồng.

Bị cáo Lò Hu G có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi trộm cắp dây cáp điện của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác liên quan là hoàn toàn có cơ sở, đúng quy định của pháp luật cần được chấp nhận. Quan điểm của người bào chữa đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt là chưa đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm chung nên HĐXX không chấp nhận. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Hu G có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo đã xúi giục em trai là Lò Đô H cùng thực hiện hành vi phạm tội khi H chưa đủ 18 tuổi nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên Hội đồng xét xử cần áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng"*. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, công việc và thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6]. Về vật chứng của vụ án: 01 con dao bằng kim loại, đây là vật bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về những vấn đề khác:

Đối với Lò Đô H sinh ngày 03/05/2008 đã cùng thực hiện hành vi trộm cắp với bị cáo. Tính đến thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp Lò Đô H mới 14 tuổi 7 tháng 12 ngày. Căn cứ vào khoản 2 Điều 12 Bộ luật Hình sự năm 2015, Lò Đô H chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, Cơ quan Công an huyện Mường Tè đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo đối với Lò Đô H là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9]. Quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 135, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Lò Hu G phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Lò Hu G 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/02/2023. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Tè với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè được lập vào hồi 14 giờ 45 phút ngày 19 tháng 5 năm 2023)

4. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niên yết./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Mường Tè;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- Người đại diện theo pháp luật của người có QL, NV liên quan;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện;
- Nhà tạm giữ CA huyện Mường Tè;
- Công an huyện Mường Tè;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS – HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đới Xuân Huy